

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 6 - HƯNG YÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 63/2025/HNGĐ-ST

Ngày 29-9-2025

V/v: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi
con khi ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Liên.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Vũ Thị Hoàn.

2. Bà Nguyễn Thị Như Trang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết Trinh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 6 - Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa: Ông Phạm Minh Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 - Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 10/2025/TLST-HNGĐ ngày 14/7/2025 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 25/8/2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 29/2025/QĐST-HNGĐ ngày 10/9/2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Lê Thị V**, sinh năm 1986;

Địa chỉ: Số A, ngõ B, đường P, phường Đ, tỉnh Lạng Sơn (trước đây là số nhà A, ngõ B, đường P, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn).

2. Bị đơn: Anh **Đỗ Văn H**, sinh năm 1984;

Địa chỉ: Thôn Đ, xã B, tỉnh Hưng Yên (trước đây là thôn Đ, xã B, huyện K, tỉnh Thái Bình).

(Chị V vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt, anh H vắng mặt tại phiên tòa không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Tại đơn khởi kiện đề ngày 07/6/2025, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Lê Thị V trình bày:**

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Đỗ Văn H tự nguyện tìm hiểu, tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn (nay là Ủy ban nhân dân phường Đ, tỉnh Lạng Sơn) vào ngày 12/9/2022. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hoà thuận, hạnh phúc được khoảng hơn hai năm thì nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh H không tu chí làm ăn, không quan tâm đến vợ con, ngoài ra còn không chung thuỷ trong hôn nhân. Khi xảy ra mâu thuẫn, anh chị đã nói chuyện với nhau để giải quyết mâu thuẫn nhưng không có kết quả. Chị và anh Hải ly T từ tháng 5/2025 đến nay. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Đỗ Văn H.

Về con chung: Chị và anh Đỗ Văn H có 01 con chung là Đỗ Hải A, sinh ngày 26/10/2022, hiện đang sống cùng chị. Ly hôn, chị xin nuôi con Đỗ Hải A, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con. Chị làm tự do, công việc cụ thể là làm hương thấp, thu nhập khoảng 04 triệu đồng/01 tháng. Ngoài ra chị còn được sự hỗ trợ của bố mẹ để chị trong việc chăm sóc, nuôi dưỡng con chung.

Về tài sản: Chị và anh Đỗ Văn H không có tài sản chung, không có nợ chung, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Anh Đỗ Văn H** đã được Tòa án triệu tập nhiều lần để trình bày quan điểm của mình đối với yêu cầu khởi kiện của chị V, để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, tham gia phiên tòa, nhưng anh H đều vắng mặt không lý do. Vì vậy anh H không thể hiện quan điểm của mình trong vụ án.

*** Tại văn bản trình bày ý kiến ngày 04/8/2025, bà Giang Thị M, sinh năm 1963; địa chỉ: Số A, ngõ B, đường P, phường Đ, tỉnh Lạng Sơn (trước đây là số nhà A, ngõ B, đường P, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn) (là mẹ đẻ của chị Lê Thị V) trình bày:** Về thời gian, điều kiện kết hôn, thời điểm mâu thuẫn giữa chị Lê Thị V và anh Đỗ Văn H đúng như chị V trình bày. Sau khi kết hôn chị V sống cùng gia đình bà còn anh H đi làm ăn tại thành phố Hà Nội. Quá trình chung sống anh chị có xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh H không tu chí làm ăn, không quan tâm đến vợ con. Khi anh chị xảy ra mâu thuẫn, vợ chồng bà đã khuyên bảo, động viên nhưng anh H vẫn không thay đổi. Anh H và chị V chính thức ly thân từ tháng 5/2025 đến nay. Nay chị V xin ly hôn anh H, là mẹ, bà không mong muốn các con phải ly hôn nhưng thực sự mâu thuẫn giữa chị V và anh H đã rất căng thẳng, không thể hàn gắn, bà đề nghị Tòa án giải quyết cho chị V được ly hôn anh H để chị V ổn định cuộc sống. Chị Lê Thị V và anh Đỗ Văn H có 01 con chung là Đỗ Hải A, sinh ngày 26/10/2022, hiện đang

sống cùng chị V và gia đình bà. Trường hợp Tòa án giải quyết cho chị V và anh Hải ly H1, bà đề nghị Tòa án giao cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đỗ Hải A. Chị V hiện lao động tự do, công việc cụ thể là làm hương, thu nhập khoảng 04 triệu đồng/01 tháng. Gia đình bà có chỗ ở ổn định, vợ chồng bà có thu nhập và đều còn khỏe, có thể hỗ trợ chị V trong việc nuôi dưỡng con chung. Chị Lê Thị V và anh Đỗ Văn H không có tài sản chung, không có nợ chung, không vay nợ tài sản gì của gia đình bà.

*** Tại biên bản lấy lời khai ngày 05/8/2025, chị Đỗ Thị P, sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn C, xã B, tỉnh Hưng Yên (trước đây là thôn C, xã B, huyện K, tỉnh Thái Bình) (là em gái của anh Đỗ Văn H) trình bày:** Chị Lê Thị V và anh Đỗ Văn H tự nguyện tìm hiểu, tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn (nay là Ủy ban nhân dân phường Đ, tỉnh Lạng Sơn) vào năm 2022. Sau khi kết hôn anh chị chung sống cùng gia đình chị V tại tỉnh Lạng Sơn. Anh chị chung sống có xảy ra mâu thuẫn nhưng cụ thể mâu thuẫn là gì thì chị không rõ. Nay chị V xin ly hôn anh H, đề nghị Tòa án căn cứ quy định của pháp luật để giải quyết. Chị Lê Thị V và anh Đỗ Văn H có 01 con chung là Đỗ Hải A, hiện đang sống cùng chị V. Trường hợp Tòa án giải quyết cho chị V và anh Hải ly H1, vấn đề con chung của anh chị đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Chị Lê Thị V và anh Đỗ Văn H có tài sản chung, có nợ chung gì chị không rõ, anh H chị V không vay nợ tài sản gì của gia đình chị. Anh H có hộ khẩu tại địa phương nhưng ít khi về quê. Chị có nghe thông tin anh H đang làm việc tại Hà Nội. Anh H đã biết việc chị V xin ly hôn nhưng anh H nói không về, tùy chị V muốn làm gì thì làm. Các văn bản tố tụng của Tòa án, chị không nhận thay anh H được vì nếu chị nhận thay anh H biết sẽ mắng chị.

*** Tại biên bản xác minh ngày 08/8/2025, đại diện Ủy ban nhân dân xã B và cơ sở thôn cung cấp như sau:** Anh Đỗ Văn H và chị Lê Thị V chung sống có đăng ký kết hôn nhưng đăng ký tại nơi cư trú của chị V. Sau khi kết hôn anh chị không chung sống tại địa phương, chỉ thỉnh thoảng mới về gia đình anh H. Quá trình chung sống anh chị có xảy ra mâu thuẫn hay không địa phương không nắm được. Nay chị V xin ly hôn anh H, quan điểm của địa phương đề nghị Tòa án căn cứ quy định của pháp luật để giải quyết. Chị Lê Thị V và anh Đỗ Văn H có 01 con chung là con gái nhưng tên tuổi, năm sinh của cháu địa phương không nắm được. Chị Lê Thị V và anh Đỗ Văn H có tài sản chung gì địa phương không nắm được, anh chị không vay nợ cơ quan, tổ chức nào tại địa phương. Giấy triệu tập của Tòa án gửi anh H và giấy mời gia đình anh H, địa phương đã đến gia đình anh H nhưng được biết mẹ anh H đã chết, bố anh H bị tâm thần, không có ở nhà, chị em ruột của anh H không sống tại địa phương. Địa phương đã gọi điện

thông báo cho anh H lịch làm việc của Tòa án nhưng anh H nói đã làm việc tại Tòa án, không về tham gia buổi làm việc cùng Tòa án tại địa phương.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Hưng Yên phát biểu ý kiến:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử, nguyên đơn đã tuân thủ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn không tuân thủ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điều 51, Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Lê Thị V được ly hôn anh Đỗ Văn H.

Về con chung: Chị Lê Thị V và anh Đỗ Văn H có 01 con chung là Đỗ Hải A, sinh ngày 26/10/2022. Ly hôn, giao cho chị Lê Thị V trực tiếp nuôi dưỡng con Đỗ Hải A, chấp nhận việc chị Lê Thị V không yêu cầu anh Đỗ Văn H cấp dưỡng nuôi con.

+ Về tài sản: Không đặt ra giải quyết.

+ Về án phí: Chị Lê Thị V phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Chị Lê Thị V khởi kiện xin ly hôn, đề nghị giải quyết về con chung với anh Đỗ Văn H, anh Đỗ Văn H cư trú tại thôn Đ, xã B, tỉnh Hưng Yên. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, đây là vụ án “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 6 - Hưng Yên.

[1.2] Nguyên đơn là chị Lê Thị V vắng mặt, có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Bị đơn là anh Đỗ Văn H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vụ án vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa anh Đỗ Văn H và chị Lê Thị V được xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, trong quá trình chung sống vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống. Anh chị đã sống ly thân từ tháng 5/2025 đến nay. Anh Đỗ Văn H đã biết việc Tòa án thụ lý vụ án, đã được Tòa án triệu tập đến Tòa án nhiều lần để trình bày quan điểm của mình đối với yêu cầu khởi kiện của chị V, để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, tham gia phiên tòa nhưng anh H đều vắng mặt không lý do, điều đó thể hiện anh H không thực sự mong muốn vợ chồng đoàn tụ. Xét thấy mâu thuẫn giữa chị V và anh H đã căng thẳng, cuộc sống hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó cần áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, xử cho chị Lê Thị V được ly hôn anh Đỗ Văn H.

[2.2] Về con chung: Xét điều kiện của chị V và anh H thì thấy: Chị V có đủ điều kiện để trực tiếp nuôi con, có sự giúp đỡ của gia đình trong việc chăm sóc con chung. Anh H không thể hiện quan điểm về vấn đề con chung của anh chị trong trường hợp Tòa án giải quyết cho anh chị ly hôn, không cung cấp tài liệu, chứng cứ chứng minh điều kiện nuôi con. Vì vậy, để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho con chung, căn cứ vào Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình, cần giao cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng con Đỗ Hải A là phù hợp. Chị V không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

[2.3] Về tài sản: Chị Lê Thị V không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh Đỗ Văn H không có ý kiến trình bày, do đó không đặt ra giải quyết.

[2.4] Về án phí: Chị Lê Thị V phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

[2.5] Về quyền kháng cáo: Chị Lê Thị V và anh Đỗ Văn H có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 228; khoản 4 Điều 147; Điều 238; Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Xử cho chị Lê Thị V được ly hôn với anh Đỗ Văn H.

2. Về con chung: Xử giao cho chị Lê Thị V trực tiếp nuôi dưỡng con Đỗ Hải A, sinh ngày 26/10/2022. Chị V không yêu cầu anh Đỗ Văn H cấp dưỡng nuôi con. Anh Đỗ Văn H có quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung

mà không ai được cản trở. Chị Lê Thị V và anh Đỗ Văn H có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định pháp luật.

3. Về tài sản: Không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí: Chị Lê Thị V phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền tạm ứng án phí chị V đã nộp tại biên lai số 0005313 ngày 14/7/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên sang thành tiền án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Lê Thị V, anh Đỗ Văn H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Hưng Yên;
- Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên;
- UBND phường Đông Kinh, tỉnh Lạng Sơn (trước đây là UBND phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn (Giấy chứng nhận kết hôn số 51, ngày 12/9/2022);
- TAND tỉnh Hưng Yên;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Liên

